

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 46/2018/HS-PT
Ngày 30 tháng 8 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ
Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như
Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Ngô Thúy H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGÔ THÚY H, sinh năm 1995 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh T, sinh năm 1965 và bà Phan Thị N1, sinh năm 1967; có chồng là anh Trần Thanh H1, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Phan Kim K, Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 13/10/ 2017, tại ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, giữa Ngô Thúy H và Nguyễn Thị N xảy ra cự cãi với nhau về việc H đậu xe chở nước đá chỗ Nguyễn Thị N bán chuối chiên, làm ảnh hưởng đến việc buôn bán của N. Trong lúc cự cãi, Nguyễn Thị N tiến sát lại thì bị H dùng

dao (loại dao răng cưa dùng để chặt nước đá) cầm trên tay đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu của bà N và chém một dao trúng vào vùng đùi trái của Nguyễn Thị N gây thương tích. Thấy vậy, Mai Hữu H2 (là chồng của N) đứng gần đó, chạy đến giật lại được con dao của H. Lúc này, H dùng tay túm tóc N giật xuống thì được người dân ở gần đó can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra, H bỏ về nhà, còn Nguyễn Thị N được người thân chở đến Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu điều trị thương tích đến ngày 18/10/2017 thì được xuất viện.

Ngày 22/10/2017, Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Ngô Thúy H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT ngày 28/11/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận bà Nguyễn Thị N bị vật sắc gây ra thương tích và có tổng tỷ lệ thương tích tại thời điểm giám định là 06%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 08/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Thúy H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Thúy H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 12.666.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Bị cáo Ngô Thúy H đã nộp khắc phục số tiền 5.666.000 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 003053 ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L nên còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành theo Luật thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2018, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và bản kết luận giám định về thương tích để làm căn cứ buộc tội đối với Ngô Thúy H là đủ cơ sở vững chắc, vì trong các lời khai của bị cáo, bị hại đều thể hiện rõ về mâu thuẫn giữa bị cáo H và bị hại cũng như về thời gian ẩu đả, hung khí gây ra thương tích cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, xét thấy bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo nhưng do bị cáo không có

tình tiết giảm nhẹ nào khác so với bản án sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo của bị cáo. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 08/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu về phần tính lãi suất đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị N: Về cơ bản đồng ý với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt đối với bị cáo Ngô Thúy H, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L đã tuyên đó là: nguyên vào ngày 13/10/2017, do mâu thuẫn chỗ đậu xe với bị hại nên bị cáo đã có hành vi dùng dao (loại dao chặt nước đá) gây thương tích cho bà Nguyễn Thị N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%. Bị cáo xác định việc Tòa án nhân dân huyện L xử phạt bị cáo với mức án 06 (sáu) tháng tù là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lo cho con còn nhỏ.

Xét thấy, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà N với tỷ lệ tổn thương cơ thể 06% là đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bên cạnh đó, khi Mai Hữu Hoàng đến giật được cây dao trên tay nhưng bị cáo không dừng lại mà vẫn tiếp tục tấn công bằng hành vi dùng tay giật tóc của bị hại cho đến khi người dân xung quanh can ngăn thì bị cáo mới dừng lại. Điều đó, chứng tỏ bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và thực hiện hành vi phạm tội đến cùng nhằm thỏa mãn dục vọng trái pháp luật hình sự. Vì thế, hành vi của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho cộng đồng xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần hậu quả do hành vi của mình gây ra (khắc phục tiền thuốc thang điều trị cho bị hại) nên Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nhận thấy Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt tù được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào mới so với bản án sơ thẩm, cho nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo.

[2] Đối với đề nghị giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo của bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại; cũng như đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên việc tính lãi suất đối với khoản chủ động thi hành án dân sự là chưa chuẩn xác. Vấn đề này cấp phúc thẩm điều chỉnh cho đúng pháp luật, không cần phải sửa án, nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Đối với phần trách nhiệm dân sự: khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 quy định *“Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”*. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không nhận định hậu quả của hành vi đã gây ra thiệt hại, tổn thương thực tế mà lại đưa ra quyết định bồi thường tổn thất tinh thần chưa có căn cứ vững chắc để bồi thường là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Do phần trách nhiệm dân sự không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét, giải quyết mà đề nghị cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm trong những vụ án khác.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu nộp 200.000đ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thúy H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 08/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thúy H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Thúy H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Thúy H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, lãi suất chậm thi hành theo Luật thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án do không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện L (02 bản);
- CQĐT huyện L (01 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ